

Bản án số: 548/2024/DS - ST.

Ngày: 05/8/2024.

V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lại Hữu Tâm

2/ Bà Bà Nguyễn Thị Nguyên.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Bích Diệp - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thúy Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 183/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 398/2024/QĐXXST- DS ngày 14 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 355/2024/QĐST - DS ngày 08 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Công ty TNHH Mua bán nợ W;

Trụ sở: Số 473 Điện B, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ nhận liên lạc: Tầng 3, Tòa nhà B, số 473 Điện B, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Văn T hoặc/và ông Ngô Vĩnh Na hoặc/và ông Nguyễn Ý Qt (Theo giấy ủy quyền số 345/2023/UQ-WDTC ngày 27/12/2023).

2. ***Bị đơn:*** Ông Trần Thanh H, sinh năm 1984;

Địa chỉ: A4/34/6 ấp A, xã Vĩnh L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông Qt có mặt, ông H vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai và các lời khai tại Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Nguyễn Ý Q trình bày:*

Ngày 07 tháng 03 năm 2022, Công ty TNHH Mua bán nợ W (gọi là Công ty We) đã ký Hợp đồng mua bán nợ số 19/2022/TTCN/MAFC-WELCOME với Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) về khoản nợ của ông Trần Thanh H.

Theo đó, vào ngày 27/04/2021, ông Trần Thanh H và Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) đã ký Hợp đồng tín dụng số 2204225 để vay tiền với các nội dung sau: Số tiền vay: 31.650.000 đồng; Thời hạn: 24 tháng; Lãi suất: 45%/năm; Mục đích vay: Tiêu dùng sinh hoạt phục vụ đời sống.

Kể từ ngày 10/06/2021, ông Trần Thanh H đã không thanh toán mặc dù Công ty Welcome đã thực hiện nhắc nhở bằng nhiều biện pháp. Tổng dư nợ tạm tính đến ngày 14/6/2024, ông Trần Thanh H cần phải thanh toán là: 77.561.561 đồng (*Bằng chữ: Bảy mươi bảy triệu năm trăm sáu mươi một nghìn năm trăm sáu mươi một đồng*), trong đó gồm: Nợ gốc: 29.220.308 đồng; Nợ lãi : 48.341.253 đồng.

Việc không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo đúng cam kết, kế hoạch trả nợ của ông Trần Thanh H đã vi phạm các điều khoản trong hợp đồng tín dụng đã ký. Vì vậy Công ty Welcome đã nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa xem xét giải quyết các yêu cầu cụ thể:

Buộc ông Trần Thanh H có nghĩa vụ thanh toán một lần cho Công ty TNHH Mua bán nợ W toàn bộ số nợ gốc, nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký sau khi Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Tổng dư nợ tạm tính đến ngày 14/6/2024 là: 77.561.561 đồng (*Bằng chữ: Bảy mươi bảy triệu năm trăm sáu mươi một nghìn năm trăm sáu mươi một đồng*), trong đó gồm: Nợ gốc: 29.220.308 đồng; Nợ lãi: 48.341.253 đồng.

Ngoài ra, kể từ ngày 15/6/2024, nếu ông Trần Thanh H vẫn chưa thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ, ông Trần Thanh H vẫn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ.

Bị đơn ông Trần Thanh H vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, nên không ghi nhận được ý kiến.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện Công ty TNHH Mua bán nợ W - ông Nguyễn Ý Q có đơn xin vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, cụ thể buộc ông Trần Thanh H có nghĩa vụ thanh toán một lần cho Công ty Welcome toàn bộ số nợ gốc, nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký sau khi Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Tổng dư nợ tạm tính đến ngày 05/8/2024 là: 79.851.152 đồng (*Bảy mươi chín triệu tám trăm năm mươi một nghìn một trăm năm mươi hai đồng*), trong đó gồm:

- Nợ gốc: 29.220.308 đồng;

- Nợ lãi : 50.630.844 đồng.

2. Ngoài ra, kể từ ngày 06/8/2024 ông Trần Thanh H còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ.

Bị đơn - ông Trần Thanh H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

+ Về thủ tục tố tụng: Vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đầy đủ, đảm bảo thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án cũng như Hội đồng xét xử sơ thẩm đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án: Yêu cầu của Công ty TNHH Mua bán nợ W đối với ông Trần Thanh H là có cơ sở. Căn cứ Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 và pháp luật về hợp đồng tín dụng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Công ty TNHH Mua bán nợ W khởi kiện ông Trần Thanh H yêu cầu ông Trần Thanh H thanh toán tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 05/8/2024 là 79.851.152 đồng (*Bảy mươi chín triệu tám trăm năm mươi một nghìn một trăm năm mươi hai đồng*). Như vậy, quan hệ tranh chấp giữa Công ty TNHH Mua bán nợ W với ông Trần Thanh H là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Theo kết quả xác minh của Công an phường Tây T, quận Tân P, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Trần Thanh H, sinh năm 1984 có đăng ký thường trú tại: 165/42 Tây Thạnh, phường Tây T, quận Tân P, Thành phố Hồ Chí Minh và hiện đã bán nhà về cư trú tại: Tổ 5, ấp A, xã Vĩnh L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh và theo kết quả xác minh của Công an xã Vĩnh L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Trần Thanh H, sinh năm 1984 không có đăng ký thường trú, tạm trú và thực tế không cư ngụ tại địa chỉ A4/34/6 ấp 1, xã Vĩnh L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, trong Hợp đồng tín dụng ông Trần Thanh H khai địa chỉ cư trú tại A4/34/6 ấp 1, xã Vĩnh L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

[2]. Về thủ tục xét xử vắng mặt đương sự:

- Về thủ tục xét xử vắng mặt nguyên đơn: Ông Nguyễn Ý Q là đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo tham gia phiên

tòa sơ thẩm, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và ông Nguyễn Ý Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn.

- Về thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn: Theo kết quả xác minh của Công an phường Tây Thanh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Trần Thanh H, sinh năm 1984 có đăng ký thường trú tại: 165/42 T, phường T, quận Tân P, Thành phố Hồ Chí Minh và hiện đã bán nhà về cư trú tại: Tổ 5, ấp A, xã Vĩnh L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh và theo kết quả xác minh của Công an xã Vĩnh L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Trần Thanh H, sinh năm 1984 không có đăng ký thường trú, tạm trú và thực tế không cư ngụ tại địa chỉ: A4/34/6 ấp 1, xã Vĩnh L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, tuy nhiên, trong Hợp đồng tín dụng ông Trần Thanh H khai địa chỉ cư trú tại A4/34/6 ấp 1, xã Vĩnh L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ điểm a khoản 2, Điều 6 của Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 thì: *Trường hợp trong đơn khởi kiện, người khởi kiện đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú, làm việc hoặc nơi có trụ sở của người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo địa chỉ được ghi trong giao dịch, hợp đồng bằng văn bản thì được coi là “đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú, làm việc hoặc nơi có trụ sở”. Trường hợp người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thay đổi nơi cư trú, làm việc hoặc nơi có trụ sở gắn với việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong giao dịch, hợp đồng mà không thông báo cho người khởi kiện biết về nơi cư trú, làm việc hoặc nơi có trụ sở mới theo quy định tại khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật dân sự năm 2015 thì được coi là cố tình giấu địa chỉ và Tòa án tiếp tục giải quyết theo thủ tục chung.* Tòa án tiến hành thông báo thụ lý; Giấy triệu tập; Thông báo tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa; Giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng bị đơn ông Trần Thanh H vẫn vắng mặt. Do ông Trần Thanh H đã vi phạm nghĩa vụ giao nộp chứng cứ, tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình, phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đồng thời, tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định: *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”.* Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án và căn cứ vào các yêu cầu khởi kiện, lời trình bày cũng như tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để làm cơ sở xem xét giải quyết vụ án. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[3]. Về nội dung tranh chấp:

3.1. *Xét yêu cầu của nguyên đơn Công ty TNHH Mua bán nợ W buộc bị đơn ông Trần Thanh H thanh toán số tiền nợ gốc là 29.220.308 đồng (Hai mươi chín triệu hai trăm hai mươi nghìn ba trăm linh tám đồng).*

Căn cứ vào Hợp đồng mua bán nợ số 19/2022/TTCN/MAFC-WELCOME ngày 07/3/2022 giữa Công ty TNHH Mua bán nợ W và Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) và căn cứ vào Đơn đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng tín dụng số 2204225 ngày 27/04/2021 được ký giữa ông Trần Thanh H và Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam), có đủ cơ sở xác định Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) đã cho ông Trần Thanh H vay số tiền 31.650.000 đồng; Thời hạn: 24 tháng; Lãi suất: 45%/năm; Mục đích vay: Tiêu dùng sinh hoạt phục vụ đời sống. Việc ký kết giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không bị lừa dối.

Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung Hợp đồng tín dụng số 2204225 ngày 27/04/2021 phù hợp với quy định tại điểm d khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên có hiệu lực pháp luật. Bị đơn vi phạm các quy định trong hợp đồng cấp tín dụng và đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng, triệu tập hợp lệ, nhưng không đến Tòa giải quyết cũng không có văn bản phản đối yêu cầu của nguyên đơn. Do đó căn cứ khoản 1 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và các chứng cứ do phía ngân hàng cung cấp có cơ sở xác định trong quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 05/8/2024, bị đơn ông Trần Thanh H còn nợ nguyên đơn số tiền nợ gốc là 29.220.308 đồng (*Hai mươi chín triệu hai trăm hai mươi nghìn ba trăm linh tám đồng*).

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán số tiền nợ gốc là 29.220.308 đồng (*Hai mươi chín triệu hai trăm hai mươi nghìn ba trăm linh tám đồng*) cho phía nguyên đơn.

3.2. *Xét yêu cầu của nguyên đơn Công ty TNHH Mua bán nợ W buộc bị đơn ông Trần Thanh H thanh toán tiền lãi tính đến ngày 05/8/2024 là 50.630.844 đồng (Năm mươi triệu sáu trăm ba mươi nghìn tám trăm bốn mươi bốn đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm.*

Tại Điều 3.7 và Điều 3.8 của Đơn đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng tín dụng số 2204225 ngày 27/04/2021 có quy định lãi suất vay hàng tháng và lãi suất vay theo năm như sau: Lãi suất: 3,75%/tháng. Lãi suất theo năm: 45%/năm (một năm là 365 ngày).

Do bị đơn ông Trần Thanh H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Công ty Welcome tính lãi theo điều khoản thỏa thuận giữa hai bên đã ký kết trong hợp đồng tín dụng. Việc tính lãi của nguyên đơn phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu tính tiền lãi của nguyên đơn nên Công ty Welcome, buộc bị đơn ông Trần Thanh H phải thanh toán tiền lãi tạm tính đến ngày 05/8/2024, cụ thể là: 50.630.844 đồng (*Năm mươi triệu sáu trăm ba mươi nghìn tám trăm bốn mươi bốn đồng*).

Ngoài ra, căn cứ Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm đối với trường hợp chậm thực hiện

nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận. Do đó có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về tiền lãi phát sinh tính từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Trần Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ phải thanh toán.

- Công ty TNHH Mua bán nợ W không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 196, 207, 208, 227; khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Mua bán nợ W.

Buộc bị đơn ông Trần Thanh H phải thanh toán cho Công ty TNHH Mua bán nợ W tổng số tiền tính đến ngày 05/8/2024 là: 79.851.152 đồng (*Bảy mươi chín triệu tám trăm năm mươi một nghìn một trăm năm mươi hai đồng*), trong đó: Nợ gốc: 29.220.308 đồng và lãi quá hạn: 50.630.844 đồng phát sinh từ Đơn đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 2204225 ngày 27/04/2021 được ký giữa ông Trần Thanh H và Công ty Tài chính TNHH MTV Mirae Asset (Việt Nam) và Hợp đồng mua bán nợ số 19/2022/TTCN/MAFC-WELCOME ngày 07/3/2022 giữa Công ty TNHH Mua bán nợ W và Công ty Tài chính TNHH MTV Mirae Asset (Việt Nam).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[2]. Về án phí:

- Ông Trần Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.992.558 đồng (*Ba triệu chín trăm chín mươi hai nghìn năm trăm năm mươi tám đồng*).

- Công ty TNHH Mua bán nợ W không phải chịu án phí. Hoàn lại cho Công ty TNHH Mua bán nợ W số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.719.944 đồng (*Một triệu bảy trăm mười chín nghìn chín trăm bốn mươi bốn đồng*) theo Biên lai thu

tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0033312 ngày 05/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3]. Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, ông Trần Thanh H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo Đơn đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng tín dụng số 2204225 ngày 27/04/2021 được ký giữa ông Trần Thanh H và Công ty Tài chính TNHH MTV Mirae Asset (Việt Nam) và Hợp đồng mua bán nợ số 19/2022/TTCN/MAFC-WELCOME ngày 07/3/2022 giữa Công ty TNHH Mua bán nợ W và Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam).

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

[5]. Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- CC THADS huyện Bình Chánh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Trang